TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

- Bản án số:**46**/2024/DS-ST
- Ngày 01 tháng 02 năm 2024
- V/v*: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bích Liễu**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trịnh Cao Nhẫn**
2. Bà **Đinh Thị Kim Phụng**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Huỳnh Thanh Tùng** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công - Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 154/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2023 về: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:263/2023/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số:14/2024/QĐST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1973 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp L H G, xã L H, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Anh **Huỳnh Ngọc Kh**, sinh năm 1981 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 11/2 Trần Hưng Đạo, khu phố 2, phường 1, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN :

** Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn anh Nguyễn Văn H trình bày:*

Anh và anh Kh do có quen biết nên vào ngày 03/3/2023, anh có cho anh Kh vay số tiền 200.000.000 đồng để làm ăn, thỏa thuận lãi suất là 1,66%/tháng, tiền

lãi sẽ trả hàng tháng, thỏa thuận kỳ hạn vay là 04 tháng tính từ ngày 03/3/2023 tức là đến ngày 03/07/2023 sẽ trả vốn cho anh. Khi nhận tiền anh Kh có ghi và ký tên vào biên nhận ngày 03/3/2023 và hai bên còn lập thêm hợp đồng vay tiền có chứng thực tại Văn phòng Công chứng Phú Mỹ.

Sau đó anh Kh không trả tiền lãi cho anh được tháng nào, đến hạn trả tiền vốn anh Kh cũng không trả. Anh đã đòi nhiều lần nhưng anh Kh luôn tìm cách né tránh.

Nay yêu cầu anh Kh trả cho anh số tiền vay vốn còn nợ là 200.000.000 đồng, tiền lãi tính từ ngày 03/3/2023 đến đến ngày 03/07/2023 với mức lãi suất là 1,66%/tháng, thành tiền lãi là 200.000.000 đồng x 04 tháng x 1,66% = 13.280.000 đồng, yêu cầu trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn anh Huỳnh Ngọc Kh đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hai lần, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh không đến dự phiên tòa cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến về việc anh Nguyễn Văn H khởi kiện. Toà án tiếp tục đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết:*

Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa anh Nguyễn Văn H với anh Huỳnh Ngọc Kh, địa chỉ khu phố 2, phường 1, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang là "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Anh Huỳnh Ngọc Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng anh vẫn vắng mặt không lý do vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Kh.

[2] *Về nội dung vụ án:*

Xét yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn H. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] *Về số tiền vay*:

Tại phiên tòa, anh H vẫn giữ yêu cầu anh Kh trả cho anh số tiền vay vốn còn nợ là 200.000.000 đồng, tiền lãi tính từ ngày 03/3/2023 đến đến ngày 03/07/2023 với mức lãi suất là 1,66%/tháng, thành tiền lãi là 200.000.000 đồng x 04 tháng x 1,66% = 13.280.000 đồng, yêu cầu trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Anh H nộp kèm theo đơn khởi kiện là biên nhận nhận tiền ngày 03/3/2023 và hợp đồng vay tiền có chứng thực tại Văn phòng Công chứng Phú Mỹ có chữ ký anh Huỳnh Ngọc Kh ký vay của anh H số tiền 200.000.000 đồng.

Anh Huỳnh Ngọc Kh đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hai lần, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh không đến dự phiên tòa cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến phản đối về việc khởi kiện của chị Nguyễn Văn H.

Như vậy, căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự xác định anh Huỳnh Ngọc Kh có vay và còn nợ anh H số tiền vốn gốc là 200.000.000 đồng nên có nghĩa vụ trả cho anh H là có căn cứ.

[2.2] *Về số tiền lãi*:

Xét thấy giao dịch vay tiền giữa anh H và anh Kh là vay có thỏa thuận lãi suất là 1,66%/tháng nhưng theo anh H cho rằng từ khi vay cho đến nay anh Kh không có trả tiền lãi cho anh H nên nay anh H yêu cầu anh Kh trả tiền lãi theo mức lãi suất 1,66%/tháng tính từ ngày vay là 03/3/2023 đến ngày 03/7/2023 là 200.000.000 đồng x 1,66%/tháng x 04 tháng = 13.280.000 đồng là phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[2.3] *Về thời gian trả nợ:*

Theo Hợp đồng vay ngày 03/3/2023, anh Kh hẹn đến ngày 03/7/2023 sẽ trả lại toàn bộ số tiền vốn cho anh H đến nay chưa trả nên anh Kh đã vi phạm thời gian trả nợ, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh H nên cần buộc anh Kh trả cho anh H số tiền vay vốn còn nợ là 200.000.000 đồng và tiền lãi khi án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ.

Từ những nhận định trên, xét thấy yêu cầu của anh Nguyễn Văn H là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[2.4] *Về án phí*:

Anh Huỳnh Ngọc Kh phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Văn H được chấp nhận toàn bộ nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ ***Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn H***.

Buộc anh Huỳnh Ngọc Kh có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Văn H số tiền vay vốn còn nợ là 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*) và tiền lãi là 13.280.000 đồng (*Mười ba triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng*).

Thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ ***Về án phí***:

- Anh Huỳnh Ngọc Kh phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 10.664.000 đồng (*Mười triệu sáu trăm sáu mươi bốn nghìn đồng*)

- Hoàn lại chị Nguyễn Văn H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.332.000 đồng (*Năm triệu ba trăm ba mươi hai nghìn đồng*) theo biên lai số 0027528 ngày 28/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công.

3/ ***Về quyền kháng cáo***: Các đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các đương sự vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**** Nơi nhận:***
- *TAND tỉnh TG*;
- *VKSND TXGC*;
- *C.C THADS TXGC*;
- *Các đương sự*;
- *Lưu án văn, hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN THỊ BÍCH LIỄU